

Bản án số: 329/2019/HS-PT

Ngày: 27-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	Ông Lê Khắc Thịnh
<i>Các Thẩm phán:</i>	Ông Trương Phước Tụ
	Ông Nguyễn Tuấn Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Nhựt Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 và ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 132/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Bảo C và các đồng phạm. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp và kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Bảo C, Hà Thế H, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Phan Vũ L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2019/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Các bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

1. Huỳnh Bảo C, sinh năm: 19XX, tại tỉnh K; nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Thợ sơn xe; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N (Chết) và bà Trần Thị D; Có vợ và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/3/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi tổ chức đánh bạc; tạm giữ: Không; tạm giam từ ngày 25/6/2018; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/10/2018 cho đến nay.

2. Hà Thế H, sinh năm: 19XX, tại tỉnh Đ; nơi ĐKHKTT: Khóm XX, TT. L, huyện L, tỉnh Đ; chỗ ở: Khóm X, TT. L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh H3 và bà Trần Thị P; có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Phan Vũ L, sinh năm: 19XX, tại tỉnh Đ; Tên gọi khác: G; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan

Văn D1 và bà Đoàn Thị Bạch T; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 09/3/2017, bị Công an huyện L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

4. Huỳnh Hiếu H2, sinh năm: 19XX, tại tỉnh Đ; tên gọi khác: T1; nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N2 (Chết) và bà Phạm Thị N3; có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

5. Nguyễn Hiếu H1, sinh ngày: 19/01/19XX, tại tỉnh Đ; nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H4 và bà Nguyễn Thị Kim T1; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

6. Phạm Hoàng Đ, sinh năm: 19XX, tại Đồng Tháp; nơi cư trú: Khóm XX, TT. L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T2 và bà Phan Thị V; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

7. Huỳnh Thế D2, sinh ngày: 20/10/19XX, tại tỉnh Đ; tên gọi khác: R; nơi cư trú: Khóm XX, TT. L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T3 và bà Nguyễn Thu T4; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

8. Trần Ngọc H5, sinh năm: 19XX, tại tỉnh Đ; tên gọi khác: S; nơi cư trú: Khóm XX, TT. L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Ngọc T5 và bà Mai Thị B; có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/02/2018 bị Công an huyện L xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

9. Trần Thị Tuyết N4, sinh ngày: 13/8/19XX, tại tỉnh Đ; nơi cư trú: ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không xác định, con bà Trần Thị Tuyết V1; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

10. Nguyễn Thế N5, sinh năm: 19XX, tại tỉnh Đ; nơi cư trú: Khóm XX, TT. L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Văn N6 (Chết) và bà Lê Thị S; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

11. Trần Quốc B1, sinh ngày: 08/01/19XX, tại tỉnh Đ; nơi cư trú: Khóm XX, TT. L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Rửa xe; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Q và bà Trần Thị Kim H6; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

12. Trần Duy T6, sinh ngày: 09/01/19XX, tại tỉnh Đ; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B2 và bà Đào Kim L1; có vợ và 01 người con; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

13. Huỳnh Hữu N7, sinh năm: 19XX, tại tỉnh Đ; tên gọi khác: T; nơi cư trú: Khóm XX, TT. L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: XX/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn V2 và bà Đoàn Kim T7; tiền án, tiền sự: Không; không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Tất cả 13 bị cáo đều đang tại ngoại và đều có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Duy K, sinh năm: 19XX (có mặt).

Trú tại: số XX, khóm XX, TT. L, huyện L, tỉnh Đ.

2. Lê Thị D3, sinh năm: 19XX (có mặt).

Trú tại: số XX, ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Đ.

3. Phạm Mỹ X, sinh năm: 19XX (vắng mặt).

Trú tại: số XX, ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Đ.

4. Nguyễn Thanh T8, sinh năm: 19XX (vắng mặt).

Trú tại: số XX, khóm X, TT. L, huyện L, tỉnh Đ.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 26/01/2018, Hà Thế H, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Trần Thị Tuyết N4, Trần Quốc B1 đến nhà của Huỳnh Bảo C tại số XX, ấp L, xã H, huyện L, ngồi uống nước ở phía trước, một lúc sau H rủ đánh bạc bằng hình thức lắc tài xỉu C đi vào trong nhà và tất cả cùng đi vào ngồi dưới nền gạch cả nhóm bắt đầu đánh bạc. Trước khi chơi, H quy định cách thức chơi như sau: H để vỏ gói thuốc lá ở chính giữa, phía tay phải của H là tài, tay trái của H là xỉu, nếu 03 hột xí ngẫu có tổng số nút từ 09 nút trở xuống là xỉu, còn từ 10 nút trở lên là tài. Số tiền đặt cược mỗi ván thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng, tuy nhiên trong quá trình đánh bạc, có người chơi đặt cược mỗi ván cao hơn 200.000 đồng thì H cũng chấp

nhận. Khi bắt đầu chơi H lấy 11.000.000 đồng cầm trên tay và trực tiếp lắc tài xỉu, còn C, H5, H1, N4, H2, B1 tham gia đặt, sau đó thì có L (G), T6, N5, N7, D2 đến và cùng tham gia đánh bạc ăn thua với H. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Phạm Hoàng Đ đến nhà C thì H nhờ Đ ngồi đối diện với H để giúp H thu chi tiền tiếp H (làm đĩ), 11.000.000đ H chơi mấy ván thì còn khoảng 7.000.000 đồng đưa cho Đ để chung cho những người đặt khi H thua và thu tiền vào khi H thắng. Trong thời gian tổ chức cho các đối tượng đánh bạc thì C có để nước uống và thuốc lá cho những người tham gia đánh bạc sử dụng, sau khi đánh bạc xong thì người làm cái hoặc người chơi đánh bạc cho tiền C. Đến khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 27/01/2018, H lấy trong túi quần 4.000.000 đồng đưa cho Đ để đi vệ sinh thì bị Công an bắt quả tang các đối tượng Hà Thế H, Phạm Hoàng Đ, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Phan Vũ L (G), Huỳnh Thế D2, Trần Thị Tuyết N4, Nguyễn Thế N5, Trần Quốc B1, Huỳnh Hữu N7 và Trần Duy T6 đã có hành vi đánh bạc với hình thức lắc tài xỉu ăn thua bằng tiền.

Tại hiện trường cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu giữ vật chứng và tài sản có liên quan gồm:

- Thu tại chiếu bạc bộ dụng cụ lắc tài xỉu, số tiền 87.150.000 đồng (trong đó 52.550.000 đồng của Phạm Hoàng Đ và 34.600.000 đồng của Lê Duy K, trong số tiền 52.550.000 đồng của Phạm Hoàng Đ có 15.050.000 đồng của H mà Đ đang giữ) và 6.800.000 đồng do L ném gần nơi đánh bạc.

- Tạm giữ trên người của các đối tượng tổng số tiền 124.310.000 đồng, trong đó của Hà Thế H 170.000 đồng, Phạm Hoàng Đ 1.050.000 đồng, Trần Ngọc H5 11.790.000 đồng, Nguyễn Hiếu H1 19.800.000 đồng, Huỳnh Hiếu H2 17.800.000 đồng, Huỳnh Thế D2 13.300.000 đồng, Trần Quốc B1 13.000.000 đồng, Huỳnh Hữu N7 5.000.000 đồng, Trần Duy T6 6.200.000 đồng và Lê Duy K 36.200.000 đồng.

Ngoài ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L còn tạm giữ 13 xe mô tô và 18 điện thoại di động của những đối tượng sau:

- Huỳnh Bảo C 01 điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Oppo; 01 xe mô tô màu trắng, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, biển số 6XL1-2XXXX; 01 xe mô tô màu trắng-xám, nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, biển số 6XLX-2XXXX; 01 xe mô tô màu trắng-xám, nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, biển số 6XVX-3XXXX; 01 xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu Halim, biển số 6XPX-8XXXX.

- Hà Thế H 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ iPhone; 01 điện thoại di động màu trắng đỏ, mặt sau có chữ Nokia và 01 xe mô tô màu đỏ, nhãn hiệu Suzuki, biển số 6XFX-0XXXX.

- Phạm Hoàng Đ 01 điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Samsung.

- Trần Ngọc H5 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ Nokia và 01 xe mô tô màu đỏ-đen, nhãn hiệu Honda, loại Future, biển số 6XVX-3XXXX.

- Nguyễn Hiếu H1 01 xe mô tô màu đỏ, nhãn hiệu Suzuki, biển số 6XPX-9XXXX.

- Huỳnh Hiếu H2 02 điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Oppo.

- Phan Vũ L (G) 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ Nokia và 01 xe mô tô màu trắng đen, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, biển số 6XLX-2XXXX.

- Huỳnh Thế D2 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước và mặt sau có chữ Samsung và 01 xe mô tô màu đen-bạc, nhãn hiệu Honda, loại Air Blade, biển số 6XCX-0XXXX.

- Trần Thị Tuyết N4 01 điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ iPhone và 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Oppo.

- Trần Quốc B1 01 điện thoại di động màu đen, màn hình bị nứt, mặt sau điện thoại có chữ LG; 01 điện thoại di động màu xám đen, mặt sau có chữ iPhone và 01 xe mô tô màu đỏ, không rõ nhãn hiệu, biển số 5KXK-5XXX.

- Huỳnh Hữu N7 01 xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu Boss, biển số 6XBX-7XXXX.

- Trần Duy T6 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ Nokia.

- Lê Duy K 01 điện thoại di động màu trắng vàng, mặt sau có chữ iPhone.

- Nguyễn Minh H7 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ Nokia và 01 điện thoại di động màu trắng vàng, mặt sau có chữ iPhone.

- Phan Vũ L2 (C) 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ Nokia; 01 xe mô tô màu xanh-đen-bạc, nhãn hiệu Citi, biển số 7XCX-0XXXX.

- Cao Tuấn A 01 xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu Mingxing, biển số 6AFX-4XXX, số máy: 99009113.

Quá trình điều tra làm rõ các đối tượng khai nhận cụ thể như sau:

- Huỳnh Bảo C: C có sử dụng nhà ở của mình để cho Hà Thế H, Phạm Hoàng Đ, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Phan Vũ L (G), Huỳnh Thế D2, Trần Thị Tuyết N4, Nguyễn Thế N5, Trần Quốc B1, Huỳnh Hữu N7 và Trần Duy T6 đánh bạc; ngoài ra C còn tham gia đánh bạc trực tiếp ăn thua với H 04 ván, kết quả thua 400.000 đồng, còn tiền nước và thuốc lá do ngày 26-27/01/2018 việc đánh bạc chưa kết thúc thì bị Công an bắt quả tang nên C chưa nhận tiền của ai. Ngoài ra, vào ngày 25/01/2018, C tổ chức cho Hà Thế H, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1 và một vài người khác (không rõ họ tên và địa chỉ) cùng tham gia đánh bạc lặt tài xỉu tại nhà của C, số tiền dùng để đánh bạc và kết quả thắng thua không rõ.

- Phạm Hoàng Đ: Vào khoảng 23 giờ ngày 26/01/2018, Đ đến nhà C thì gặp H đang làm cái lặt tài xỉu ăn thua bằng tiền. H nhờ Đ giúp H thu chi tiền (làm dĩ) thì Đ đồng ý. Đ ngồi đối diện với H, H đưa Đ khoảng 7.000.000 đồng để làm dĩ, còn H thì trực tiếp lặt tài xỉu. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 27/01/2018, H đưa thêm cho Đ 4.000.000 đồng, khi H vừa bước vào nhà vệ sinh thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ của Đ tại chiếu bạc 52.550.000 đồng, trong đó có 15.050.000 đồng H đưa cho Đ dùng để đánh bạc, còn 37.500.000 đồng là tiền của Đ không dùng đánh bạc. Ngoài ra còn thu giữ trong túi quần của Đ 1.050.000 đồng.

- Trần Ngọc H5: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/01/2018, H5 đến nhà C tham gia đánh bạc bằng hình thức lặt tài xỉu ăn thua bằng tiền cùng với Hà Thế H, Phạm Hoàng Đ, Nguyễn Hiếu H1, Trần Thị Tuyết N4, Trần Quốc B1, Huỳnh

Hiếu H2, Phan Vũ L, Huỳnh Thế D2, Nguyễn Thế N5, Huỳnh Hữu N7, Trần Duy T6, Huỳnh Bảo C. H trực tiếp làm cái, Đ giúp H thu, chi tiền. Khi đến nhà C, H5 mang theo 10.000.000 đồng dùng để đánh bạc, H5 chơi từ khi bắt đầu đến khi bị bắt quả tang khoảng 70 đến 100 ván, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 1.000.000 đồng, khi Công an bắt quả tang thu giữ của H5 11.790.000 đồng trong túi quần (trong đó 10.000.000đ vốn và ăn được 1.790.000đ).

- Nguyễn Hiếu H1: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/01/2018, H1 chở bạn gái Trần Thị Tuyết N4 đến nhà C thì gặp C, H, H5 thì H rủ tất cả vào trong nhà C để đánh bạc. H trực tiếp làm cái và lắc tài xỉu, H1 tham gia từ khi bắt đầu cho đến khi bị bắt quả tang, mỗi ván H1 đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng. H mang theo 20.000.000 đồng dùng để đánh bạc đến khi bị bắt thu giữ trong túi quần 19.800.000 đồng, H1 thua 200.000 đồng. Ngoài ra, H1 còn trực tiếp tham gia đánh bạc 02 ván với Lê Duy K (đá ngang) bằng hình thức chọn mặt xí ngầu (số nút trên mặt xí ngầu), mỗi ván bắt 100.000 đồng, kết quả thua 02 ván, hiện H đã đưa tiền cho K xong.

- Huỳnh Hiếu H2: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/01/2018, H2 đến nhà C thì gặp H đang trực tiếp làm cái và lắc tài xỉu, còn H5, H1, N4, C, L và Trần Quốc B1 là người đặt. Khi đến nhà C, H2 mang theo 400.000 đồng dùng để đánh bạc, đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng mỗi ván, đến khi H2 thua hết 400.000 đồng thì H1 đưa cho H2 20.000.000 đồng (số tiền 20.000.000đ của H1 trả cho vợ của H2 là chị Phạm Mỹ X), H2 tiếp tục dùng số tiền này để đánh bạc đến khi bị Công an bắt quả tang thì H2 thua tổng cộng 2.600.000 đồng, bị Công an thu giữ 17.800.000 đồng.

- Phan Vũ L (G): Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/01/2018, Phan Vũ L cùng với Trần Duy T6, Nguyễn Minh H7 và Phan Vũ L2 (C) đến nhà C thì thấy H đang trực tiếp làm cái và lắc tài xỉu, còn H5, H1, H2, B1, C, N4 là người đặt. Khi đến nhà C, L mang theo 25.000.000 đồng, sau đó Nguyễn Tuấn A đến nhà C đưa cho L 5.000.000 đồng (tiền này của người tên B3 gửi Tuấn A trả cho L) để chung vào số tiền mang theo dùng để đánh bạc, L đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng mỗi ván. Đến khoảng 00 giờ 15 phút ngày 27/01/2018, khi Công an bắt quả tang L ném tiền xuống gầm bàn thì bị thu giữ 6.800.000 đồng. Riêng số tiền còn lại, sau khi Công an làm việc xong L quay lại nhà C chỉ tìm được 10.000.000 đồng dưới gầm bàn trong nhà của C.

- Huỳnh Thế D2: Trước ngày bắt quả tang, D2 đã đến nhà C đánh bạc khoảng hai lần. Khoảng 22 giờ ngày 26/01/2018, D2 đến nhà C thì thấy H đang trực tiếp làm cái và lắc tài xỉu, còn H5, H1, N, C4, H2 và một số người không rõ tên tham gia đặt, D2 mang theo 11.500.000 đồng, trong đó có 10.700.000 đồng D2 lấy tiền hụi dùng cho dì là Nguyễn Thanh T8. D2 sử dụng số tiền 11.500.000 đồng để đánh bạc, đặt mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, đến khi bị Công an bắt quả tang thì D2 thắng được 1.800.000 đồng, bị thu giữ số tiền 13.300.000 đồng (trong đó vốn 11.500.000đ còn 1.800.000đ là số tiền thắng).

- Trần Thị Tuyết N4: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/01/2018, N4 cùng với

H1 đến nhà C thì gặp C, H, H5, B1 đang ngồi uống nước. Một lúc sau, H rủ đánh bạc lắc tài xỉu, C kêu vào trong nhà ngồi dưới nền gạch, N4 ngồi trên ghế, H trực tiếp làm cái, sau đó thì có L (G), T6 đến cùng tham gia đánh bạc. Trần Thị Tuyết N4 đặt mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, N4 đặt khoảng 17 ván thì thua hết 1.000.000 đồng nên N4 nghỉ, ngồi tại sòng bạc xem những người khác đánh bạc đến khi bị bắt quả tang.

- Nguyễn Thê N5: Vào khoảng 19 giờ ngày 26/01/2018, N5 uống cà phê tại quán phía trước nhà của C, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì N5 đi vào bên trong nhà của C thì thấy H đang trực tiếp làm cái và lắc tài xỉu, còn H5, H1, N4, C và một số người không biết tên tham gia đặt, còn N5 ngồi xem. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Phạm Hoàng Đ đến thì N5 đưa cho Đ 30.000.000 đồng (tiền của Lê Đức Đ1 nhờ N5 trả cho Đ), còn lại khoảng 800.000 đồng N5 dùng để đánh bạc, N5 đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng mỗi ván, tham gia đặt khoảng 08 ván (không liên tục) thì bị Công an bắt quả tang. Trong quá trình Công an đang lập biên bản thì N5 bỏ trốn, sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung mời N5 làm việc đã thừa nhận hành vi đánh bạc thua 300.000 đồng và giao nộp 500.000 đồng tiền dùng đánh bạc.

- Trần Quốc B1: Vào khoảng 20 giờ ngày 26/01/2018, B1 đến nhà C thì gặp C, H, H5, H2, H1, N4 đang ngồi uống nước, một lúc sau thì cả nhóm rủ nhau vào trong nhà C để đánh bạc. H trực tiếp làm cái và lắc tài xỉu, còn C, H5, H2, H1, N4 tham gia đặt. Khi đến nhà C, B1 mang theo 13.500.000 đồng để trong túi quần, B1 lấy ra 500.000 đồng dùng để đánh bạc, số tiền còn lại không dùng để đánh bạc. B1 đặt mỗi ván từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng được khoảng 10 ván liên tục thì thua hết 500.000 đồng nên B1 nghỉ, sau đó B1 ngồi xem những người khác đánh bạc đến khi bị Công an bắt quả tang thu giữ 13.000.000 đồng trong túi quần.

- Huỳnh Hữu N7: Sau khi uống rượu xong thì Lê Duy K rủ đến nhà C chơi, N7 điều khiển xe mô tô đến nhà C thì thấy có sòng bạc lắc tài xỉu, lúc này N7 thấy H trực tiếp làm cái và lắc tài xỉu, H để tiền trước mặt tại chiếu bạc khoảng hơn 5.000.000 đồng, còn Đ thì làm dĩ, H5, H1, N4, D2 và một số người khác không biết tên tham gia đặt. N7 tham gia đặt 02 ván, ván thứ nhất đặt xỉu 50.000 đồng thì N7 thắng, ván thứ hai đặt tài 100.000 đồng thì N7 thua nên N7 nghỉ và ngồi tại sòng bạc. N7 mang theo 5.050.000 đồng để trong túi quần, N7 lấy 50.000đ để đánh bạc số còn lại N7 không dùng đánh bạc, N7 lấy 50.000 đồng trực tiếp chung tiền cho nhà cái H, rồi N7 nghỉ không chơi nữa ngồi tại sòng bạc, đến khi bị Công an bắt quả tang thu giữ của N7 5.000.000 đồng trong túi quần.

- Trần Duy T6: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/01/2018, T6 đến nhà C cùng với L, Nguyễn Minh H7 và Phan Vũ L2 (C), T6 mang theo số tiền 6.500.000 đồng để trong túi quần. T6 lấy 300.000đ ra tham gia đánh bạc, H là người làm cái, còn C, H5, H1, N4, D2, N5, N7 và B1 là người đặt; T6 đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng mỗi ván, T6 đặt 04 ván liên tục, kết quả 04 ván thua hết 300.000 đồng thì T6 nghỉ rồi ngồi tại sòng bạc xem đến khi bị Công an

bắt quả tang thu giữ số tiền 6.200.000 đồng.

- Lê Duy K: Vào khoảng 21 giờ ngày 26/01/2018, N7 chở K đến nhà C, K mang theo 70.800.000 đồng để mua xe mô tô của C. K không tham gia đánh bạc, chỉ ngồi xem đánh bạc đến khi bị Công an bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 34.600.000 đồng do K làm rơi tại chiếu bạc và 36.200.000 đồng thu trên người của K. Ngoài ra, K còn khai nhận có hành vi đánh bạc với H1 (đá ngang) bằng hình thức bắt mặt xí ngầu 02 ván, mỗi ván K bắt của H1 100.000 đồng, nhưng K không thắng thua với H1.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L trao trả các tài sản đã thu giữ như sau: Trả cho Lê Thị D3 (vợ C) 01 xe mô tô màu trắng-xám, nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 6XLX-2XXXXX đứng tên chủ sở hữu; trả cho ông Lưu Văn T9 01 xe mô tô màu trắng-xám, nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 6XVX-3XXXXX đứng tên chủ sở hữu; trả cho ông Mai Minh T10 01 xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu Halim, loại C100, biển số 6XPX-8XXXXX đứng tên chủ sở hữu; trả cho Phạm Mỹ X (vợ của H2) 01 điện thoại di động màu trắng hồng, mặt sau có chữ Oppo; trả cho ông Nguyễn Văn Đ2 01 xe mô tô màu trắng đen, nhãn hiệu Honda, loại Wave Alpha, biển số 6XLX-2XXXXX đứng tên chủ sở hữu; trả cho Nguyễn Thanh T8 01 xe mô tô màu đen-bạc, nhãn hiệu Honda, loại Airblade, biển số 6XCX-0XXXXX đứng tên chủ sở hữu; trả cho Lê Duy K 01 điện thoại di động màu trắng vàng, mặt sau có chữ iPhone; trả cho Nguyễn Minh H7 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ Nokia và 01 điện thoại di động màu trắng vàng, mặt sau có chữ iPhone; trả cho Phan Vũ L2 (C) 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ Nokia và 01 xe mô tô màu xanh-đen-bạc, nhãn hiệu Citi@, biển số 7XCX-0XXXXX; trả cho Cao Tuấn A 01 xe mô tô màu xanh, nhãn hiệu MingXing, biển số 6AFX-4XXX.

Ngày 15/11/2018, Lê Thị D3 (vợ của C) nộp 30.000.000 đồng để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án cho bị cáo C.

Tại bản án số 07/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

1. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm b, điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Bảo C phạm tội “Đánh bạc” và tội “Tổ chức đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Bảo C 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội mà bị cáo Huỳnh Bảo C phải chấp hành là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giam từ ngày 25/6/2018 đến ngày 11/10/2018.

- Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Bảo C 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2

Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Hà Thế H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Hà Thế H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Phạt bổ sung bị cáo Hà Thế H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3. Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng Đ phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoàng Đ 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Phạm Hoàng Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn L có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo của người đó để nơi đây làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung bị cáo Phạm Hoàng Đ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

4. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2 và Phan Vũ L cùng phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu H1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hiếu H1 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Hiếu H2 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Hiếu H2 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Phan Vũ L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phan Vũ L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

5. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thế D2 phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thế D2 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Huỳnh Thế D2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người

được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn L có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo của người đó để nơi đây làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Thế D2 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

6. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc H5 và Trần Thị Tuyết N4 cùng phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H5 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Trần Ngọc H5 cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn L có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo của người đó để nơi đây làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Ngọc H5 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Tuyết N4 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Trần Thị Tuyết N4 cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện L, tỉnh Đ, nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã H có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo của người đó để nơi đây làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị Tuyết N4 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

7. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế N5, Trần Quốc B1, Trần Duy T6 và Huỳnh Hữu N7 cùng phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N5 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án

treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Nguyễn Thế N5 cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn L có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo của người đó để nơi đây làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thế N5 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Quốc B1 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Trần Quốc B1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn L có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo của người đó để nơi đây làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Quốc B1 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Duy T6 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Trần Duy T6 cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Đ, nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã T có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo của người đó để nơi đây làm thủ tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Duy T6 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Hữu N7 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Huỳnh Hữu N7 cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ, nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn L có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện L, tỉnh Đ để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo của người đó để nơi đây làm thủ

tục cần thiết giao cho cơ quan, tổ chức nơi người đó chuyển đến tiếp tục giám sát, giáo dục theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung bị cáo Huỳnh Hữu N7 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02 đến ngày 03 tháng 5 năm 2019, bị cáo Huỳnh Bảo C, Hà Thế H, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2 và Phan Vũ L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp có quyết định kháng nghị số 11/QĐ-VKS-P7 kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L về việc áp dụng pháp luật đối với bị cáo Huỳnh Bảo C và 12 đồng phạm, sửa án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự vào phần quyết định của bản án đối với 13 bị cáo phạm tội đánh bạc có tính chất đồng phạm; áp dụng thêm Điều 38 Bộ luật hình sự vào phần quyết định của bản án để tuyên hình phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2 và Phan Vũ L; áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự vào phần quyết định của bản án để tuyên hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt về tội đánh bạc đối với bị cáo Huỳnh Bảo C.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm cho rằng án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Bảo C về các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; các bị cáo Hà Thế H, Phạm Hoàng Đ, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Huỳnh Thế D2, Phan Vũ L, Trần Thị Tuyết N4, Trần Quốc B1, Nguyễn Thế N5, Huỳnh Hữu N7 và Trần Duy T6 về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, do bản án sơ thẩm áp dụng pháp luật chưa đầy đủ nên Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành kháng nghị số 11 ngày 23/5/2019, kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng sửa án sơ thẩm, áp dụng thêm Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự vào phần quyết định của bản án đối với 13 bị cáo phạm tội đánh bạc có tính chất đồng phạm; áp dụng thêm Điều 38 Bộ luật hình sự vào phần quyết định của bản án để tuyên hình phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2 và Phan Vũ L; áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự vào phần quyết định của bản án để tuyên hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt về tội đánh bạc đối với bị cáo Huỳnh Bảo C. Nhận thấy kháng nghị nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận ngày 25/01/2018 đã trực tiếp tham gia đánh bạc tại nhà Huỳnh Bảo C gồm nhiều người: Huỳnh Bảo C, Hà Thế H, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Thế D2, Phan Vũ L, Trần Thị Tuyết N4, Trần Quốc B1 ... Hôm đó, C tham gia đặt 02 bàn, mỗi bàn 100.000 đồng; H mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc; D2 mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc và đặt

khoảng 30 bàn, các bị cáo còn lại mỗi bị cáo đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng... Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm. Vấn đề này trong giai đoạn điều tra không chứng minh được và cấp sơ thẩm chưa xem xét xử lý. Mặt khác, bị cáo Hiếu H1 khai đã trực tiếp đánh bạc 02 ván với Lê Duy K (đá ngang) bằng hình thức chọn mặt xí ngầu, mỗi ván bắt 100.000 đồng, kết quả thua 02 ván, hiện H1 đã đưa tiền cho K xong. Lê Duy K khai nhận đã có 01 tiền sự, bị xử phạt hành chính về hành vi đá gà, nộp phạt ngày 22/12/2017 nhưng cấp sơ thẩm không xử lý vì cho rằng không đủ định lượng là bỏ lọt tội phạm.

Xét thấy án sơ thẩm đã có vi phạm về áp dụng pháp luật không đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội và có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L để điều tra, xét xử theo thủ tục chung.

Do Viện kiểm sát đề nghị hủy bản án sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét các kháng cáo của các bị cáo.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận. Lời nói sau cùng, các bị cáo Huỳnh Bảo C, Hà Thế H, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2 và Phan Vũ L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của các cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Huỳnh Bảo C, Hà Thế H, Phạm Hoàng Đ, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Huỳnh Thế D2, Phan Vũ L, Trần Thị Tuyết N4, Trần Quốc B1, Nguyễn Thế N5, Huỳnh Hữu N7 và Trần Duy T6 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 27/01/2018 cùng các chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 27/01/2018, tại nhà số XXX, ấp L, xã H, huyện L, tỉnh Đ do Huỳnh Bảo C làm chủ, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L bắt quả tang Huỳnh Bảo C cùng Hà Thế H, Phạm Hoàng Đ, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Huỳnh Thế D2, Phan Vũ L, Trần Thị Tuyết N4, Trần Quốc B1, Nguyễn Thế N5, Huỳnh Hữu N7 và Trần Duy T6 có hành vi đánh bạc bằng hình thức lật tài xỉu ăn thua bằng tiền. Trong đó, Huỳnh Bảo C vừa tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc vừa trực tiếp tham gia đánh bạc, Phạm Hoàng Đ giúp sức cho Hà Thế H

thu chi tiền (làm dĩ), còn các bị cáo Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Huỳnh Thế D2, Phan Vũ L, Trần Thị Tuyết N4, Trần Quốc B1, Nguyễn Thế N5, Huỳnh Hữu N7 và Trần Duy T6 tham gia đánh bạc. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc trên 100.000.000 đồng.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Bảo C và các bị cáo Hà Thế H, Nguyễn Hiếu H1, Trần Thị Tuyết N4, Huỳnh Thế D2, Trần Ngọc H5, Phan Vũ L và Trần Quốc B1 đã khai nhận vào ngày 25/01/2018, C đã tổ chức cho Hà Thế H cùng nhóm người này lặt tài xỉu ăn thua bằng tiền tại nhà của C và C có tham gia đặt 02 bàn, mỗi bàn 100.000 đồng. Hôm đó, H mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc, D2 mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc và đặt khoảng 30 bàn, các bị cáo còn lại mỗi người đặt 5 - 6 bàn, mỗi bàn từ 50.000 đến 100.000 đồng.

Ngoài ra, Lê Duy K còn khai nhận có hành vi đánh bạc với H1 (đá ngang) bằng hình thức bắt mặt xí ngẫu 02 ván, mỗi ván K bắt của H1 100.000 đồng, nhưng K không thắng thua với H1. K còn khai nhận bản thân đã có 01 tiền sự, bị xử phạt hành chính về hành vi đá gà, nộp phạt ngày 22/12/2017. Bị cáo Nguyễn Hiếu H1 khai đã trực tiếp đánh bạc 02 ván với Lê Duy K (đá ngang) bằng hình thức chọn mặt xí ngẫu, mỗi ván bắt 100.000 đồng, kết quả thua 02 ván, hiện H1 đã đưa tiền cho K xong.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Bảo C về các tội “Tổ chức đánh bạc”, “Đánh bạc”; các bị cáo Hà Thế H, Phạm Hoàng Đ, Trần Ngọc H5, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Huỳnh Thế D2, Phan Vũ L, Trần Thị Tuyết N4, Trần Quốc B1, Nguyễn Thế N5, Huỳnh Hữu N7 và Trần Duy T6 về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Bảo C và các bị cáo Hà Thế H, Nguyễn Hiếu H1, Trần Thị Tuyết N4, Huỳnh Thế D2, Trần Ngọc H5, Phan Vũ L và Trần Quốc B1 đã khai nhận vào ngày 25/01/2018, C đã tổ chức cho Hà Thế H cùng nhóm người này lặt tài xỉu ăn thua bằng tiền tại nhà của C và C có tham gia đặt 02 bàn, mỗi bàn 100.000 đồng. Hôm đó, H mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc, D2 mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc và đặt khoảng 30 bàn, các bị cáo còn lại mỗi người đặt 5 - 6 bàn, mỗi bàn từ 50.000 đến 100.000 đồng. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa liên quan đến định lượng để xác định các bị cáo có phạm tội hai lần hay không trong khi các bị cáo C, L là người đã có tiền sự. Vấn đề này trong giai đoạn điều tra không chứng minh được nên cấp sơ thẩm không xem xét xử lý là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

Mặt khác, trong hồ sơ vụ án thể hiện, tại phiên tòa sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hiếu H1 khai đã trực tiếp đánh bạc 02 ván với Lê Duy K (đá ngang) bằng hình thức chọn mặt xí ngẫu, mỗi ván bắt 100.000 đồng, kết quả thua 02 ván, hiện H1 đã đưa tiền cho K xong. Lê Duy K khai nhận đã có 01 tiền sự, bị xử phạt hành chính về hành vi đá gà, nộp phạt ngày 22/12/2017, nhưng cấp sơ thẩm không xử lý vì cho rằng không đủ định lượng là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

Ngoài ra, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền 10.000.000 đồng đối với bị cáo Tuyết N4 trong khi gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, được cấp sổ hộ nghèo là vi phạm Điều 35 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm cũng không áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt về tội đánh bạc đối với bị cáo Huỳnh Bảo C là có thiếu sót.

Xét thấy, cấp sơ thẩm đã có vi phạm về áp dụng pháp luật nội dung và có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội cũng như có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm như đã nêu trên nên cần phải hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ một phần. Mặc khác, do có việc kháng nghị này mà mới phát hiện ra những thiếu sót nêu trên của bản án sơ thẩm nên chấp nhận một phần kháng nghị số: 11/QĐ-VKS-P7 ngày 23/5/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

[4] Từ những nội dung trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Do hủy toàn bộ bản án sơ thẩm nên không xem xét kháng cáo của các bị cáo. Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 07/2019/HS-ST ngày 25/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện L. Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Giao toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện L để điều tra, xét xử lại theo thủ tục chung.

Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Bảo C, Hà Thế H, Nguyễn Hiếu H1, Huỳnh Hiếu H2, Phan Vũ L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC-Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TA-VKS-THADS huyện L;
- CQCSĐT Công an huyện L;
- Các bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
- Lưu: VT, HSVA (M).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Khắc Thịnh

